

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 1
Quyển Thứ 1
Hội Thứ Nhất

PHẨM DUYÊN KHỞI
Thứ 1 - 1

Tôi nghe như vậy:

Một thuở, Phật ở trên đỉnh núi Thử Phong thuộc thành Vương Xá, cùng với chúng Đại Bí-sô một ngàn hai trăm năm mươi người đều là A-la-hán, đã hết các lậu, không còn phiền não, được chơn tự tại, tâm khéo giải thoát, huệ khéo giải thoát, như tập ngựa khôn, cũng như rồng lớn, đã làm việc đáng làm, đã xong việc đáng xong, bỏ các gánh nặng, kịp được lợi mình, hết các hữu kiết, chính tri giải thoát, tâm chí tự tại, rốt ráo đệ nhất. Ngoại trừ A-nan-đà còn ở bực học địa, mới được quả Dự lưu. Ngài Đại Ca-diếp-ba tôn làm thượng thủ.

Lại có chúng Bí-sô-ni năm trăm người đều là A-la-hán, Đại Thắng Sinh Chủ tôn làm thượng thủ. Lại có vô lượng chúng Ô-ba-tô-ca, Ô-ba-tư-ca đều thấy được Thánh đế.

Lại có vô lượng vô số chúng Bồ-tát Ma-ha-tát, tất cả đều được pháp môn đà-la-ni, môn tam-ma-địa, an trụ nguyện không, vô tướng, vô phân biệt, đã được các pháp bình đẳng tánh nhẫn, đầy đủ trọn nên bốn vô ngại giải, phạm diễn thuyết gì là biện tài vô tận, với năm thần thông tự tại du hý, đã chứng trí đức đoạn đức hẳn không lui mất, ngôn hạnh uy nghiêm kẻ nghe đều kính chịu, dũng mãnh tinh tiến lia các biếng lười, năng xả của thiết, chẳng đoái thân mạng, lia kiêu lia dối, không nhiễm không cầu, thấy vì hữu tình mà tuyên Chánh pháp, sâu hợp pháp nhẫn, rất cùng rất tốt, được vô sở úy, tâm kia thư thối, vượt các ma cảnh ra khỏi các nghiệp chướng, xua đuổi tất cả phiền não oán địch, dựng cờ Chánh pháp, dẹp các tà luận. Thanh văn, Độc giác chẳng thể so lường. Được tâm tự tại, được pháp tự tại, chướng nghiệp hoặc kiến đều đã giải thoát. Chọn pháp biện thuyết không chẳng khéo léo, vào sâu pháp môn duyên khởi sinh diệt, lia kiến tùy miên bỏ các ràng gút, trí huệ thông đạt các lý Thánh đế. Từng vô số kiếp phát nguyện hoàng thệ. Dung mạo hòa vui trước lời tiếp dẫn, xa lia nhãn nhó, từ vận thanh hòa, tán tụng hay ho, biện tài không trệ. Giữa chúng vô biên oai đức nghiêm nghị, đề cất tự tại đều không sợ gì, nhiều trăm ức kiếp khéo nói không cùng. Đối các pháp môn thắng giải quan sát: như huyễn, như ánh nắng, như mộng, như nước trắng, như vang, như không hoa, như tượng, như ánh sáng, như sự vật biến hóa, như thành quách tầm hương, tuy đều không thật, nhưng hiện tựa hồ như có. Lia tâm hạ liệt, thuyết pháp không sợ, năng tùy chúng vào vô lượng pháp môn, khéo biết tâm hành chỗ đến của hữu tình, mới đem huệ vi diệu mà độ thoát chúng. Đối các hữu tình tâm không quái ngại, trọn nên tối thượng vô sinh pháp nhẫn, khéo vào các pháp bình đẳng tánh trí, pháp tánh thăm sâu, năng như thật biết, tùy kia chỗ hợp khéo khiến ngộ vào. Hay giỏi tuyên nói pháp môn duyên khởi, nhiếp thọ vô biên đại nguyện Phật quốc.

Ở mười phương cõi các Phật, vô số đấng trì chính niệm thường hiện trước mặt, các Phật ra đời đều hay phụng sự hết thấy, cũng năng khuyến thỉnh quay xe chánh pháp, chẳng vào Niết-bàn độ vô lượng chúng, khéo hay đề diệt các món kiến chấp trôi buộc, các lửa phiền não của tất cả hữu tình.

Trong chùng giây lát du hí trăm ngàn đấng trì, dẫn phát vô biên công đức thù thắng. Các vị Bồ-tát này đầy đủ biên diệu công đức như thế thấy, dù cho trải qua vô lượng trăm ức đại kiếp khen chẳng thể cùng. Danh các Ngài là:

Hiền Thủ Bồ-tát Ma-ha-tát, Bửu Tánh Bồ-tát Ma-ha-tát, Bửu Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát, Bửu Thọ Bồ-tát Ma-ha-tát, Đạo Sư Bồ-tát Ma-ha-tát, Nhân Thọ Bồ-tát Ma-ha-tát, Tinh Thọ Bồ-tát Ma-ha-tát, Thần Thọ Bồ-tát Ma-ha-tát, Đế Thọ Bồ-tát Ma-ha-tát, Quảng Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Thắng Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Thượng Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Tăng Trưởng Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Vô Biên Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Bất Hư Kiến Bồ-tát Ma-ha-tát, Vô Chướng Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Thiện Phát Thủ Bồ-tát Ma-ha-tát, Thiện Dũng Mãnh Bồ-tát Ma-ha-tát, Cực Tinh Tiến Bồ-tát Ma-ha-tát, Thường Tinh Tiến Bồ-tát Ma-ha-tát, Thường Gia Hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, Bất Xả Ách Bồ-tát Ma-ha-tát, Nhật Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát, Nguyệt Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát, Vô Tỷ Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Quán Tự Tại Bồ-tát Ma-ha-tát, Đắc Đại Thế Bồ-tát Ma-ha-tát, Diệu Cát Tường Bồ-tát Ma-ha-tát, Bửu Ấn Thủ Bồ-tát Ma-ha-tát, Tồi Ma Lực Bồ-tát Ma-ha-tát, Kim Cương Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát, Kim Cương Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát, Thường Cử Thủ Bồ-tát Ma-ha-tát, Đại Bi Tâm Bồ-tát Ma-ha-tát, Đại Trang Nghiêm Bồ-tát Ma-ha-tát, Trang Nghiêm Vương Bồ-tát Ma-ha-tát, Sơn Phong Bồ-tát Ma-ha-tát, Bửu Phong Bồ-tát Ma-ha-tát, Đức Vương Bồ-tát Ma-ha-tát, Từ Thị Bồ-tát Ma-ha-tát. Như thế thấy vô lượng trăm nghìn trăm ức muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát, đều là con ngời Pháp Vương kham nói Phật vị, mà làm thượng thủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trên tòa Sư tử tự tay trải lấy chiếc Ni-sư-dàn, ngồi xếp bằng tẻo chân, thẳng thân chính nguyện, an trụ niệm đối diện, rồi mới vào định Đẳng trì vương diệu tam-ma-địa, các tam-ma-địa khác đều thu nhiếp vào trong tam-ma-địa này, vì là chỗ lưu xuất ra vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn chính tri chính niệm, rời từ nơi Đẳng trì vương ung dung mà khởi định, và đem tịnh thiên nhãn mà quan sát hằng hà sa thấy thế giới các Đức Phật trong mười phương, cả thân vui thích. Từ nơi ngàn tướng vàng tròn dưới hai lòng bàn chân đều phóng ra sáu mươi trăm ngàn trăm ức muôn ức ánh hào quang; từ mười ngón chân, trên hai mu bàn chân, bốn mắt cá chân, hai gót chân, hai ống cẳng chân, hai bắp chân, hai đầu gối, hai bàn tọa, hai đùi vế, lưng, sườn, trước bụng, sau lưng, giữa rốn, trên tâm, chũ Đức nơi ngực, hai trái vú, hai hóc nách, hai vai, hai bắp tay, hai khuỷu tay, hai cánh tay trên, hai cổ tay, hai tay, hai lòng bàn tay, mười ngón tay, sau cổ, trước cổ, hai bên mép, hai má trên mặt, cằm, trán, đỉnh đầu, hai mí, hai mắt, hai tai, hai mũi và miệng, bốn răng ngà, bốn mươi cái răng và tướng lông chặng giữa mày. Mỗi mỗi thân phần thấy đều phóng ra sáu mươi trăm ngàn trăm ức muôn ức hào quang, mỗi mỗi hào quang đều soi cả Tam thiên đại thiên thế giới. Từ đây lần lữa khắp soi mười phương hằng hà sa hết thấy thế giới các Đức Phật. Chúng hữu tình trong ấy kẻ nào gặp được hào quang này, quyết đặng Vô thượng Chánh đấng Bồ-đề.

Bấy giờ, tất cả lỗ chân lông Thế Tôn thấy đều vui hòa và đều phóng ra sáu mươi trăm ngàn trăm ức muôn ức hào quang, mỗi mỗi hào quang đều soi khắp Tam thiên đại thiên thế giới, từ đây lần lữa soi khắp mười phương hằng hà sa hết thấy thế giới các Đức Phật, chúng hữu tình trong ấy, kẻ nào gặp được hào quang này, quyết đặng Vô thượng Chánh đấng Bồ-đề.

Khi ấy, Thế Tôn diễn ra hào quang thường nơi thân soi Tam thiên đại thiên thế giới này, từ đây chuyển dần soi khắp mười phương hằng hà sa hết thấy cõi nước các Đức Phật. Chúng hữu tình trong ấy, kẻ nào gặp được hào quang này, quyết đặng Vô thượng Chánh đấng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thế Tôn từ nơi diện môn hòa vui mỉm cười, rồi thè ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp Tam thiên đại thiên thế giới. Lại từ tướng lưỡi này phóng ra vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức hào quang. Quang này xen lẫn nhiều màu sắc, rồi từ trong mỗi mỗi hào quang nhiều sắc này hiện ra hoa sen báu. Hoa ấy có ngàn cánh đều là sắc vàng chơn kim, các ngọc trang nghiêm dật thù đẹp đẽ rất nên ưa muốn, mùi thơm bát ngát bay quanh xông khắp, mịn trơn nhẹ nhàng đụng gặp sinh vui màu nhiệm.

Các đài trong các hoa đều có vị hóa Phật ngồi xếp bằng tréo chân, diễn ra diệu pháp âm, mỗi pháp âm đều thuyết ra pháp tương ứng Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chúng hữu tình nào được nghe, quyết định Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Từ đây chuyển dần tuôn khắp mười phương hết thủy hằng hà sa thế giới các Đức Phật, thuyết ra pháp lợi ích, cũng lại như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn chẳng khởi bốn tòa, lại vào định Sư tử du hý đẳng trì, hiện sức thần thông khiến Tam thiên đại thiên thế giới này sáu món biến động là: động, rất động, bình đẳng rất động; vọt, rất vọt, bình đẳng rất vọt; rung, rất rung, bình đẳng rất rung; chạm, rất chạm, bình đẳng rất chạm; rỗng, rất rỗng, bình đẳng rất rỗng; nổ, rất nổ, bình đẳng rất nổ.

Lại còn làm cho cõi này: Vọt Đông chìm Tây, vọt Tây chìm Đông, vọt Nam chìm Bắc, vọt Bắc chìm Nam, vọt trung ương chìm chung quanh, vọt chung quanh chìm trung ương. Chốn đại địa ấy trong sạch, sáng mát mềm mại, sinh sản các chúng hữu tình lợi ích an vui.

Lúc ấy cõi Tam thiên đại thiên này có bảy nhiều cõi địa ngục, bàng sanh, quỷ và kỳ dư những hàm vô gián hiểm ác thú, tất cả chúng hữu tình thấy đều là khổ nạn. Rồi từ đây bỏ mạng được sinh trong người và sáu cõi trời ở cõi Dục, đều nhớ kiếp sống đời trước, vui mừng nhảy nhót, đồng đến chỗ Phật đem lòng rất tịnh, đầu lạy chân Phật. Từ đây chuyển dần quanh khắp mười phương hằng hà sa hết thủy thế giới các Đức Phật. Vì nhờ Phật thần lực mà sáu món được biến động.

Bấy giờ, thế giới kia các ác thú thấy, tất cả hữu tình đều là khổ nạn, từ đây bỏ mạng được sanh trong người và sáu cõi trời ở cõi Dục, đều nhớ kiếp sống đời trước vui mừng nhảy nhót; mỗi ở bản cõi đồng đến chỗ Phật, đầu lạy chân Phật.

Lúc này cõi Tam thiên đại thiên và kỳ dư mười phương hằng hà sa hết thủy thế giới hữu tình: kẻ mù thấy được, kẻ điếc nghe được, kẻ câm nói được, kẻ cuồng nhớ được, kẻ loạn định được, kẻ nghèo giàu được, kẻ trướng được áo, kẻ đói được ăn, kẻ khát được uống, kẻ bệnh được lành mạnh, kẻ xấu xí được đẹp đẽ, kẻ hình tàn được đầy đủ, kẻ căn khuyết được trọn đủ, kẻ mê ngất được tỉnh ngộ và kẻ mỗi mệt được khỏe khoắn.

Giờ đây các chúng hữu tình mới bình đẳng tâm tính mà đối đãi nhau như cha mẹ, như anh em, như chị em và như thân hữu. Mới lìa lối sống tà ngữ nghiệp mà tu lối sống chánh ngữ nghiệp, lìa đạo mười ác nghiệp mà tu đạo mười thiện nghiệp, lìa ác nghĩ tìm mà tu thiện nghĩ tìm, lìa phi phạm hạnh mà tu chánh phạm hạnh, rồi mới ưa sạch bỏ dơ, vui lặng bỏ ồn, thân ý thơ thới. Bỗng nhiên phát sinh vui khoái nhiệm màu như kẻ tu hành vào được định thứ ba. Lại còn có thắng huệ nữa nên bỗng chốc hiện ra trước và đều tác khởi lên ý nghĩ này: bỏ thí, điều phục, an nhẫn, dũng tiến, tịch tĩnh và để quán, xa lìa buông lung, tu hành phạm hạnh; đối các hữu tình từ bi hỷ xả, chẳng nhiều loạn nhau, đâu chẳng lành thay!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trên tòa Sư tử quang minh đặc biệt, oai đức đồ sộ, ánh che cả cõi Tam thiên đại thiên và kỳ dư mười phương hằng hà sa thủy cõi nước các Đức Phật; và núi Tô-mê-lô, núi Luân-vi thấy, kỳ dư tất cả cung điện Long Thần Thiên, cho đến cõi Tịnh Cư thấy đều chẳng hiện được. Như thu trăng tròn ánh sáng che các sao; như mặt trời mùa hè sáng cướp các sắc; như bốn núi Đại Bảo Diệm Cao sơn vương soi đến các núi khác, oai quang hơn hẳn.

Đức Phật dùng thần lực hiện lại thân bản sắc, khiến cõi Tam thiên đại thiên này tất cả hữu tình thấy đều trông thấy. Lúc đó, thế giới Tam thiên đại thiên này trên có vô lượng vô số các trời ở trên cõi Tịnh cư, dưới đến các trời bốn Đại thiên vương ở cõi Dục và kỳ dư tất cả người chẳng phải người hết thủy đều thấy Đức Như Lai ngồi trên tòa Sư tử, oai quang sáng rực như núi Đại Kim, mới vui mừng nhảy nhót, ngợi khen chưa từng có. Rồi đều cầm các món này nhiều vô lượng: hương khoanh, hương xoa, hương đốt, hương bột; áo mặc, chuỗi anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc và các thứ ngọc. Và vô lượng thứ hoa sen trời xanh, hoa sen trời đỏ, hoa sen trời trắng, hoa sen trời thơm, hoa sen trời vàng,

hoa sen trời hồng, hoa sen trời thọ kim tiền và những thứ hương hoa của nhà trời nữa, và còn vô lượng thứ hoa mọc dưới nước hay trên lục địa nữa; cầm đến chỗ Phật dâng rải lên Đức Phật.

Do thần lực Phật, các tràng hoa thủy đều xoay quanh vọt lên không, hiệp thành đài hoa lượng ngang bằng cõi Tam thiên đại thiên. Lọng thiên hoa rủ xuống, chuông ngọc phan châu theo dật rần rì, rất nên ưa thích. Cõi Phật lúc này trang nghiêm màu nhiệm, in như thế giới Cực Lạc phương Tây. Hào quang Phật sáng chói cả cõi Tam thiên đại thiên, vật loại hư không đều đồng một sắc vàng. Hết thủy mười phương hằng hà sa thế giới các Đức Phật cũng lại như thế.

Khi ấy, cõi Phật Tam thiên đại thiên này: châu Nam Thiệm bộ, châu Đông thắng thần, châu Tây ngưu hóa, châu Bắc câu lô. Các người trong ấy vì nhờ Phật thần lực, thấy đều thấy Đức Phật ngồi chính trước mặt mình. Họ đều bảo rằng: Đức Như Lai riêng vì mình mà thuyết pháp.

Như thế các trời Bốn đại thiên vương, trời Tam thập tam, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh cũng đều vì nhờ sức thần thông của Đức Thế Tôn thấy đều tự thấy Phật ngồi chính trước mặt mình. Đồng bảo nhau rằng: Đức Như Lai riêng vì mình mà thuyết pháp.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn chẳng khởi nơi tòa mà hòa vui mỉm cười. Rồi từ điện môn phóng ra đại quang minh khắp soi cõi Phật Tam thiên đại thiên và cả mười phương hằng hà sa thế giới các Đức Phật. Khi ấy, tất cả chúng hữu tình trong cõi Phật Tam thiên đại thiên này tìm quang minh của Đức Phật, khắp thấy thế giới các Đức Phật hết thấy trong mười phương hằng hà sa, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được chúng hội Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và kỳ dư tất cả hữu tình vô tình phẩm loại sai khác. Lúc ấy tất cả chúng hữu tình trong thế giới của các Đức Phật mười phương hằng hà sa thấy kia, tìm quang minh của Phật cũng thấy cõi này: Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, được chúng hội Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và kỳ dư tất cả hữu tình vô tình phẩm loại sai khác.

Bấy giờ, các thế giới hằng hà sa thấy cùng tốt phương Đông, có thế giới tên là Đa Bảo ở cùng tốt rốt sau. Đức Phật hiệu Bảo Tánh Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Bấy giờ, còn hiện tại kia an ổn trụ trì, vì các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Đức Phật kia có vị Bồ-tát tên là Phổ Quang, thấy đại hào quang này, đại địa biến động và thân tướng Phật; tâm lòng do dự đến chỗ Đức Phật, đầu lạy hai chân và thưa rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà có điềm lành này?

Lúc ấy Phật Bảo Tánh bảo với Phổ Quang Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Thiện nam tử! Từ đây qua phương Tây, hết số thế giới nhiều bằng hằng hà sa, mới có thế giới rốt sau tên là Kham Nhẫn. Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn, nay hiện còn tại kia yên ổn trụ trì, sắp vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì thần lực của Phật kia nên mới hiện điềm lành này.

Phổ Quang nghe xong vui mừng nhảy nhót, lại một lần nữa thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi nay xin qua thế giới Kham Nhẫn để xem lễ cúng dường Thích-ca Mâu-ni Như Lai và các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát, để được pháp môn vô ngại giải đà-la-ni, môn tam-ma-địa, thần thông tự tại, rồi trụ thân tối hậu là kể nối ngôi tôn vi. Cúi xin từ bi dù lòng thương xót hứa cho!

Khi ấy, Phật Bảo Tánh bảo Phổ Quang Bồ-tát rằng: Hay thay! Hay thay! Nay chính nhằm thời, tùy ý người muốn đi. Đức Phật liền lấy ngàn cọng hoa sen sắc vàng, hoa kia ngàn cánh, các báu trang nghiêm, trao cho Phổ Quang Bồ-tát mà dặn dò rằng: Người cầm hoa này đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni đúng như lời Ta mà thưa rằng: "Bảo Tánh Như Lai gửi lời thăm hỏi vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui trụ chẳng? Việc đòi nhận được chẳng? Chúng sinh dễ độ chẳng?". Rồi cầm hoa sen này gửi lên Thế Tôn kia để làm Phật sự. Và tiếp: Người đến cõi kia nên an trụ chánh tri mà xem cõi Phật kia và các đại chúng, chớ sinh lòng khinh ngạo mà tự hủy tổn lấy mình. Sở vì sao? Bởi các vị Bồ-tát kia oai đức khó kịp người, mà vì bi nguyện huân tâm nên mới đem đại nhân duyên mà sinh về cõi ấy.

Bấy giờ, Phổ Quang Bồ-tát nhận hoa vâng lời giáo sắc, rồi cùng với vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức những kẻ xuất gia tại gia Bồ-tát Ma-ha-tát và vô số trăm ngàn đồng nam đồng nữ đầu lễ chân Phật, vòng quanh bên hữu và phụng mệnh mà cáo từ. Mỗi người cầm theo nhiều vô lượng các món hoa, tràng phan, lọng báu, y phục trang sức quý và với bấy nhiêu đồ cúng dường, mới rầm rộ phát dẫn mà đến. Trải qua phương Đông hằng hà sa thủy thế giới các Đức Phật, mỗi mỗi chỗ Phật đều cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen, không bỏ qua một cõi nào. Đến chỗ Phật này, đem đầu lạy hai chân, đi quanh trăm ngàn vòng, lui đứng qua một phía. Phổ Quang Bồ-tát tiến tới trước thưa rằng. Bạch Thế Tôn! Từ đây qua phương Đông hết hằng hà sa thủy các thế giới, có thế giới rốt sau tên là Đa Bảo. Đức Phật hiệu là Bảo Tánh Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn gửi lời thăm hỏi Thế Tôn vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui trụ chẳng? Việc đòi nhận được chẳng? Chúng sinh dễ độ chẳng? Rồi tiếp đem ngàn cọng hoa sen sắc vàng ấy gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự.

Phật Thích-ca Mâu-ni tức thì nhận hoa, rồi rải lại hoa này về phương Đông nơi thế giới các Đức Phật hằng hà sa thủy. Vì Phật thần lực nên mới khiến hoa ấy rơi khắp cõi các Phật. Trong các đài trong các hoa đều có vị hóa Phật ngồi trên xếp bằng, vì các Bồ Tát mà thuyết pháp tương ưng là Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa; kẻ hữu tình nào được nghe, quyết định Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lúc ấy Phổ Quang và các quyến thuộc thấy sự việc này rồi, vui mừng nhảy nhót khen chưa từng có. Rồi đều tùy theo căn lành đồ cúng nhiều ít mà cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Phật và Bồ-tát xong, mới lui ngòi một phía.

Cứ như vậy từ thế giới rốt sau trở lại trước, mỗi mỗi cõi Phật có bấy nhiêu ở phương Đông, đều có các Đức Như Lai hiện đang vì đại chúng mà tuyên nói diệu pháp. Chỗ các Đức Phật này cũng đều có một vị thượng thủ Bồ-tát, thấy đại hào quang đây, đại địa biến động và thân tướng Phật, liền đến chỗ trước Phật mà tự thưa rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Do nhân gì, duyên gì nên có điềm lành này?

Khi đó các Đức Phật kia kia, đều đều đáp rằng: Từ đây qua phương Tây có thế giới tên là Kham Nhẫn, Phật hiệu Thích-ca Mâu-ni, sắp vì Bồ-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Do thần lực của Phật kia nên mới hiện điềm lành này, các thượng thủ Bồ-tát nghe rồi vui mừng, mỗi mỗi đều xin qua thế giới Kham Nhẫn để xem lạy và cúng dường Phật cùng Bồ-tát.

Các Đức Như Lai kia ngợi khen hay thay và vui lòng cho đi. Rồi mỗi Ngài cũng đều đem hoa sen sắc vàng ngàn báu trao cho và dặn dò rằng: Người nên đem hoa này đến chỗ Phật kia, rồi trần thuật rằng: Ta gửi lời thăm hỏi vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui trụ chẳng? Việc đòi nhận được chẳng? Chúng sinh dễ độ chẳng? Rồi đem hoa sen này gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự. Và Người đến cõi kia nên an trụ chánh tri mà xem cõi Phật kia và Bồ-tát thấy, chớ sinh lòng khinh ngạo mà tự hủy tổn lấy mình. Sở vì sao? Vì các Bồ-tát kia oai đức khó kịp người, nhưng vì bi nguyện huân tâm, nên mới đem đại nhân duyên mà thọ sinh về cõi kia vậy.

Mỗi vị thượng thủ nhận lãnh hoa, phụng mệnh lệnh, rồi mỗi vị đều cùng với vô lượng vô số Bồ-tát, đồng nam đồng nữ, từ giả Phật và cầm đồ cúng, rồi rầm rộ phát dẫn mà đến. Các cõi Phật đã được

trải qua thầy đều cúng dường Phật và Bồ Tát, không bỏ qua một cõi nào. Khi đến chỗ Phật kia, đem đầu lay hai chân, đi quanh trăm ngàn vòng, rồi dâng hoa và trần thuật những lời đã được căn dặn.

Đức Phật nhận hoa rồi rải lại phương Đông, vì thần lực Phật nên hoa rơi khắp các cõi Phật. Trong các đài trong các hoa đều có vị hóa Phật, vì các Bồ-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khiến các kẻ nào mà được nghe, quyết định Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thượng thủ Bồ-tát và các quyến thuộc thấy vậy vui mừng, khen chưa từng có. Rồi đều tùy theo căn lành, đồ cúng cụ nhiều ít mà cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi Phật và Bồ-tát xong, lui qua ngòai một phía.

Bấy giờ, phương Nam hết các thế giới hàng hà sa thầy, có thế giới rớt sau tên là Ly Nhất Thiết Ưu. Phật hiệu Vô Ưu Đức Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Hiện đang tại kia yên ổn trụ trì, vì các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kia có Bồ-tát tên là Ly Ưu, thấy đại hào quang này, đại địa biến động và thân tướng Phật, tâm lòng do dự, đến trước chỗ Phật đầu lay hai chân mà thưa rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Do nhân gì, duyên gì mà có điềm lành này?

Khi ấy, Phật Vô Ưu Đức bảo với Ly Ưu Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Thiện nam tử! Từ đây qua phương Bắc, hết các thế giới hàng hà sa thầy, có thế giới rớt sau tên là Kham Nhẫn. Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn, nay hiện còn ở kia yên ổn trụ trì, sắp vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì thần lực Phật kia nên mới hiện điềm lành này.

Ly Ưu nghe rồi vui mừng nhảy nhót, lại thưa Phật rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Tôi nay xin qua thế giới Kham Nhẫn để xem lay cúng dường Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai và các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát để được pháp môn vô ngại giải đà-la-ni, môn tam-ma-địa, thần thông tự tại, trụ thân rớt sau là kẻ nối ngôi tôn vị. Cúi xin từ bi rủ lòng thương xót hứa cho!

Khi ấy, Phật Vô Ưu Đức bảo với Ly Ưu Bồ-tát rằng: Hay thay! Hay thay! Nay chính nhằm lúc, tùy ý Người muốn đi. Rồi tức thì đem ngàn cọng hoa sen sắc vàng, hoa ấy ngàn cánh, trang nghiêm bằng ngọc, trao cho Ly Ưu Bồ-tát mà dặn dò rằng: Người cầm hoa này đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, đúng như lời Ta mà thưa rằng: Vô Ưu Đức Như Lai gửi lời thăm hỏi vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, yên vui trụ chăng? Việc đòi nhẫn được chăng? Chúng sinh dễ độ chăng? Rồi cầm hoa sen này gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự. Và tiếp: Người đến cõi kia nên an trụ chánh tri mà xem cõi Phật kia và các đại chúng, đừng sinh lòng khinh ngạo mà tự hủy tổn lấy mình. Sở vì sao? Vì các Bồ-tát kia oai đức khó kịp người, nhưng vì bi nguyện huân tâm, mới đem đại nhân duyên mà thọ sinh về cõi kia vậy.

Lúc đó Ly Ưu Bồ-tát nhận lãnh hoa và phụng mệnh lệnh, rồi cùng với vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức những chúng xuất gia tại gia Bồ-tát Ma-ha-tát, vô lượng trăm ngàn đồng nam đồng nữ, đầu lay chân Phật, đi quanh bên hữu, phụng mệnh từ giã. Mỗi đều tay cầm vô lượng những món hoa hương, tràng phan, bảo cái, áo mặc, ngọc trang sức và bao nhiêu đồ cúng cụ, rồi rần rộ phát dẫn mà đến. Thế giới các Đức Phật hàng hà sa ở phương Nam đã được trải qua, mỗi mỗi chỗ Phật đều cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, không bỏ qua một chỗ nào.

Đến chỗ Phật này, đầu lay hai chân, đi vòng quanh trăm ngàn lần, rồi lui đứng qua một phía. Ly Ưu Bồ Tát tiến trước Phật thưa rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Từ đây qua phương Nam hết thế giới hàng hà sa thầy, có thế giới rớt sau tên là Ly Nhất Thiết Ưu, Phật hiệu là Vô Ưu Đức Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn gửi lời thăm hỏi Thế Tôn vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, yên vui trụ chăng? Việc đòi nhẫn được chăng? Chúng sinh dễ độ chăng? Liên cầm ngàn cọng hoa sen sắc vàng này mà gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự.

Khi đó, Phật Thích-ca Mâu-ni nhận hoa sen ấy, rồi rải lại thế giới các Đức Phật ở phương Nam hằng hà sa thủy. Vì Phật thần lực nên mới khiến hoa này rơi khắp cõi các Phật. Trong các đài trong các hoa đều có vị hóa Phật ngồi xếp bằng trên chân, vì các vị Bồ-tát mà thuyết pháp tương ưng là Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa; kể hữu tình nào được nghe quyết định Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lúc ấy Ly Ưu cùng các quyến thuộc thấy việc này rồi, vui mừng nhảy nhót, ngợi khen chưa từng có. Rồi đều tùy theo căn lành và đồ cúng cụ nhiều ít, mới đem cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Phật và các Bồ-tát, rồi lui ngôi qua một phía.

Cứ như thế từ thế giới rớt sau trở lại trước, có bấy nhiêu mỗi mỗi cõi Phật ở phương Nam, đều có Như Lai hiện nay đang vì đại chúng tuyên nói diệu pháp. Chỗ các Đức Phật này cũng đều có một thượng thủ Bồ-tát, thấy đại hào quang, đại địa biến động và thân tướng Phật này; đến trước chỗ Phật kia mà thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Do nhân gì, duyên gì mà có điềm lành này?

Lúc ấy, các Đức Phật kia kia đều đều đáp rằng: Ở phương Bắc kia có thế giới tên Kham Nhẫn, Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni sắp vì Bồ-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì thần lực Phật kia nên mới hiện điềm lành này. Thượng thủ Bồ-tát nghe rồi vui mừng. Mỗi mỗi đều xin qua thế giới Kham Nhẫn để xem lạ, cúng dường Phật và Bồ-tát.

Các Đức Như Lai kia khen hay và bằng lòng cho đi, rồi đều đem hoa sen sắc vàng ngàn báu mà dặn dò rằng: Ngươi nên cầm hoa này đến chỗ Phật kia, rồi trần thuật đầy đủ lời lẽ rằng Ta gửi lời thăm hỏi vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhệm, khí lực điều hòa, an trụ vui chăng? Việc đòi nhẫn được chăng? Chúng sinh dễ độ chăng? Và cầm hoa này gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự. Và tiếp: Ngươi đến cõi kia, nên an trụ chánh tri mà xem cõi Phật kia và các Bồ-tát, đừng sinh lòng khinh ngạo mà tự hủy tổn lấy mình. Sở vì sao? Vì oai đức của các Bồ-tát kia khó kịp ngươi, nhưng vì bi nguyện luân tâm mới đem đại nhân duyên mà sinh về cõi đó vậy.

Mỗi mỗi thượng thủ nhận hoa, phụng mệnh lệnh, rồi đều cùng với vô lượng vô số Bồ-tát và đồng nam đồng nữ từ giả Phật, cầm hoa rồi rần rộ phát dẫn nhau mà đến. Các cõi Phật đã trải qua, mỗi mỗi đều cúng dường Phật và Bồ-tát, không bỏ qua một chỗ nào. Đã đến chỗ Phật này đầu lạy, hai chân, đi vòng quanh trăm ngàn lần, rồi dâng hoa và trần thuật những lời đã được dặn dò.

Phật nhận hoa rồi rải lại phương Nam, vì thần lực Phật nên rơi khắp cõi các Đức Phật. Trong các đài trong các hoa đều có các vị hóa Phật, vì các Bồ-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khiến các kẻ nghe quyết định Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các thượng thủ Bồ-tát và các quyến thuộc thấy vậy rồi vui mừng khen chưa từng có. Rồi đều tùy theo căn lành, đồ cúng dường nhiều ít mà cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Phật Bồ-tát xong, mới lui qua ngôi một phía.

Bấy giờ, phương Tây hết thế giới hằng hà sa thủy, có thế giới rớt sau tên là Cận Tịch Tĩnh, Phật hiệu là Bảo Diệm Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Hiện nay còn kia yên ổn trụ trì, vì các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Phật kia có vị Bồ-tát tên là Hành Huệ, thấy đại hào quang, đại địa biến động và thân tướng Phật này, tâm lòng do dự đến trước chỗ Phật, đầu lạy hai chân mà thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Do nhân gì, duyên gì mà có điềm lành này?

Lúc ấy Phật Bảo Diệm bảo với Hành Huệ Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Thiện nam tử! Từ đây qua phương Đông hết thế giới hằng hà sa thủy, có thế giới rớt sau tên là Kham Nhẫn. Phật hiệu Thích-ca Mâu-ni Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Nay hiện ở kia yên ổn trụ trì, sắp vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì thần lực Phật kia nên mới hiện ra điềm lành này vậy.

Hành Huệ nghe rồi vui mừng nhảy nhót, lần nữa thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi nay xin qua thế giới Kham Nhẫn để xem lễ, cúng dường Thích-ca Mâu-ni Như Lai và các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát, để được pháp môn vô ngại giải đà-la-ni, môn tam-ma-địa, thần thông tự tại, trụ thân rốt sau là kẻ nối ngôi tôn vị. Cúi xin từ bi rủ lòng thương xót hứa cho!

Khi ấy, Phật Bảo Diệm bảo Hành Huệ Bồ-tát rằng: Hay thay! Hay thay! Nay chính nhằm lúc, tùy ý người muốn đi. Liên lấy ngàn cọng hoa sen sắc vàng, mỗi hoa ngàn cánh, các báu trang nghiêm trao cho Hành Huệ Bồ-tát mà dặn dò rằng: Người cầm hoa này đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, đứng như lời Ta rằng: Bảo Diệm Như Lai gửi lời thăm hỏi vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui trụ chăng? Việc đòi nhẫn được chăng? Chúng sinh dễ độ chăng? Rồi cầm hoa này gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự. Lại tiếp: Người đến cõi kia nên an trụ chánh tri mà xem cõi Phật kia và các đại chúng, đừng sinh lòng khinh ngạo mà tự hủy tổn lấy mình. Sở vì sao? Vì oai đức của các Bồ-tát kia khó kịp người. Nhưng vì bi nguyện huân tâm nên mới đem đại nhân duyên mà thọ sinh cõi đó vậy.

Lúc đó Hành Huệ Bồ-tát nhận lãnh hoa, phụng mệnh lệnh, rồi cùng với vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức chúng xuất gia tại gia Bồ-tát Ma-ha-tát và vô số trăm ngàn đồng nam đồng nữ đầu lễ chân Phật, rồi đi quanh bên hữu cáo phụng mệnh mà từ giả. Mọi người đều cầm vô lượng các món hoa hương, tràng phan, bảo cái, áo mặc, ngọc báu trang sức và bao nhiêu đồ cúng cụ nữa, rồi rần rộ phát dẫn mà đến. Trải qua phương Tây, thế giới các Đức Phật hằng hà sa thủy, mỗi mỗi chỗ Phật đều cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, không bỏ qua một chỗ nào.

Đến chỗ Phật này đầu lạy hai chân, đi vòng quanh trăm ngàn lần, rồi lui đứng qua một bên. Hành Huệ Bồ-tát đến trước Phật mà thưa rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Từ đây qua phương Tây, hết thế giới hằng hà sa thủy, có thế giới rốt sau tên là Cận Tịch Tĩnh, Phật hiệu là Bảo Diệm Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn gửi lời thăm hỏi Thế Tôn vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, yên vui trụ chăng? Việc đòi nhẫn được chăng? Chúng sinh dễ độ chăng? Mới đem ngàn cọng hoa sen sắc vàng ấy mà gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự.

Khi ấy, Phật Thích-ca Mâu-ni nhận hoa sen vàng rồi, rải lại cõi các Đức Phật hằng hà sa thủy ở phương Tây, vì thần lực Phật nên khiến hoa này rơi khắp cõi các Đức Phật. Trong các đài ở trong các hoa đều có vị hóa Phật, ngôi xếp bằng treo chân, vì các Bồ-tát mà thuyết pháp tương ưng là Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa; những kẻ hữu tình nào được nghe, quyếtặng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lúc đó Hành Huệ và các quyến thuộc đều thấy việc ấy rồi, vui mừng nhảy nhót, khen chưa từng có. Rồi đều tùy theo căn lành và đồ cúng cụ nhiều ít, mà cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Phật và Bồ-tát xong, mới lui qua ngôi một phía.

Cứ như thế, từ thế giới rốt sau trở lại trước có bao nhiêu mỗi mỗi cõi Phật ở phương Tây, đều có Như Lai hiện đang vì đại chúng mà tuyên thuyết diệu pháp. Chỗ các Đức Phật này cũng đều có một vị thượng thủ Bồ-tát thấy đại hào quang, đại địa biến động và thân tướng Phật này, đến trước chỗ Phật mà thưa rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Do nhân gì, duyên gì mà có diêm lành này? Liên đó các Đức Phật kia kia, mỗi mỗi đáp rằng: Từ đây qua phương Đông có thế giới tên là Kham Nhẫn, Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni sắp vì Bồ-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì thần lực của Phật kia nên mới hiện diêm lành đây vậy.

Thượng thủ Bồ-tát nghe rồi vui mừng, mỗi mỗi đều xin qua thế giới Kham Nhẫn để xem lễ cúng dường Phật và Bồ-tát. Các Đức Như Lai kia đều khen hay và bằng lòng cho đi, rồi đều lấy hoa sen sắc vàng ngàn báu mà dặn dò rằng: Người nên cầm hoa này đến chỗ Phật kia, đầy đủ bày tỏ lời lễ rằng: Ta gửi lời thăm hỏi vô lượng, ít bệnh, ít não, đứng dậy nhẹ nhàng, khí lực điều hòa, an vui trụ chăng? Việc đòi nhẫn được chăng? Chúng sinh dễ độ chăng? Rồi cầm hoa sen này gửi lên Thế Tôn để làm Phật sự. Và tiếp: Người đến cõi kia nên an trụ chánh tri mà xem cõi Phật và các Bồ-tát kia, chớ

sinh lòng khinh ngạo mà tự hủy tổn lấy mình. Sở vì sao? Vì oai đức các Bồ-tát khó kịp ngời, nhưng vì bi nguyện huân tâm nên mới đem đại nhân duyên mà thọ sinh về cõi kia vậy.

Mỗi mỗi thượng thủ nhận lãnh hoa, phụng mệnh lệnh đều cùng với vô lượng vô số Bồ-tát, đồng nam đồng nữ từ già Phật, cầm đồ cúng và rần rộ phát dẫn mà đến. Những cõi Phật đã trải qua, mỗi mỗi đều cúng dường Phật và Bồ-tát, không bỏ qua một cõi nào.

Đến chỗ Phật này đầu lạy hai chân, đi vòng quanh trăm ngàn lần, rồi dâng hoa và trần thuật những lời đã được dặn dò. Phật nhận hoa rồi rải lại phương Tây, vì thần lực Phật nên mới khiến hoa rơi khắp các cõi Phật kia. Trong các đài ở trong các hoa đều có vị hóa Phật, vì các Bồ-tát mà thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khiến những kẻ nào được nghe quyết định Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các thượng thủ Bồ-tát cùng các quyến thuộc thấy rồi vui mừng khen chưa từng có. Rồi đều tùy theo căn lành và đồ cúng cụ nhiều ít, mà cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi Phật, Bồ-tát, xong lui qua ngòi một phía.

*

"Kể đệ tử ngời Tam Bảo tên là Nghiêm Thị Hạ và Phùng Phát Dũng, tự Từ Am pháp danh Vĩnh Hộ, ở trấn Bạch Bồ thuộc Châu Thông, phát tâm cúng của để khắc bản Kinh này. Cầu nguyện Pháp Bảo được vĩnh xương và cầu nguyện sớm đến lâu các hư không để huân luyện cho thần thức được minh mãn. Và kỳ nguyện ba đời ân quyến đều được nhờ độ thoát.

Tháng 6 năm thứ mười ba triều Đồng Trị, chỗ khắc Kinh là Kê Viên ghi lại".

--- o0o ---